

Số: /SGDDĐT-GDTH
V/v hướng dẫn công tác giáo dục
hòa nhập cho học sinh khuyết tật
tại các cơ sở giáo dục phổ thông
từ năm học 2025-2026

Đà Nẵng, ngày tháng 9 năm 2025

Kính gửi:

- UBND các phường, xã, đặc khu;
- Các cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm trực thuộc Sở.

Thực hiện nhiệm vụ về công tác giáo dục hòa nhập (GDHN) cho học sinh khuyết tật (HSKT), Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn các đơn vị, trường học thực hiện công tác GDHN cho HSKT từ năm học 2025-2026 như sau:

I. CÁC VĂN BẢN HƯỚNG DẪN LIÊN QUAN ĐẾN GDHN HSKT

Các đơn vị, trường học (cơ sở giáo dục) tuyên truyền và thực hiện các đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về người khuyết tật (NKT), về giáo dục đối với NKT cụ thể:

- Luật NKT năm 2010;
- Luật Giáo dục 2019;
- Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật NKT;
- Quyết định số 753/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tổ chức và thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 01/11/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác NKT;
- Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp NKT giai đoạn 2021-2030;
- Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về GDHN đối với NKT;
- Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 29/12/2009 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định GDHN cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn;
- Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của các Bộ trưởng Bộ GDĐT, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính quy định chính sách về giáo dục đối với NKT;
- Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;
- Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28/12/2012 của các Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết

về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng Giám định y khoa thực hiện;

- Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học;

- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Thông tư số 27/2024/TT-BGDĐT ngày 26/12/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường, lớp dành cho NKT;

- Các văn bản pháp quy khác liên quan.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

- Nâng cao nhận thức về việc thực hiện GDHN cho HSKT trong các cơ sở giáo dục.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục cho HSKT; thu hút các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân để phục vụ công tác GDHN.

- Thực hiện tốt công tác điều tra số trẻ khuyết tật trên địa bàn, nhằm kịp thời tư vấn cho gia đình có biện pháp can thiệp sớm, đưa đến trường học hòa nhập.

- Nội dung chương trình, hình thức kiểm tra đánh giá được điều chỉnh sao cho phù hợp với đối tượng học sinh (mức độ tật, dạng tật, khả năng, nhu cầu... của học sinh).

- Sau khi hoàn thành cấp tiểu học, trung học cơ sở ở trường chuyên biệt, các Trung tâm GDHN của thành phố, học sinh được vào học hòa nhập tại các trường Trung học cơ sở (THCS), Trung học phổ thông (THPT) trên địa bàn thành phố (nếu học sinh có nhu cầu).

III. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Tăng cường công tác tuyên truyền về chủ trương, chính sách đối với trẻ khuyết tật

Các cơ sở giáo dục tham mưu với cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương, phối hợp với các đoàn thể chính trị, các tổ chức xã hội đẩy mạnh việc tuyên truyền vận động đưa Luật NKT vào cuộc sống làm cho mọi lực lượng xã hội có nhận thức đúng và nâng cao trách nhiệm của mình tham gia đóng góp có trách nhiệm để thực hiện phương thức giáo dục cho trẻ hòa nhập theo Luật định.

Nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên hiểu và thống nhất quan điểm thực hiện GDHN cho HSKT là phương thức chủ yếu giáo dục trẻ khuyết tật.

Các cơ sở giáo dục nghiên cứu thực hiện các hướng dẫn và quy định của Bộ GDĐT, Sở GDĐT về việc thực hiện GDHN cho HSKT.

2. Xây dựng kế hoạch

Sở GDĐT xây dựng kế hoạch tổng thể thực hiện nhiệm vụ GDHN hằng năm, tổng hợp báo cáo Bộ GDĐT và các sở ngành đối với HSKT đến trường học hòa

nhập trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố.

UBND các phường, xã, đặc khu xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, trong đó chú trọng xác định mục tiêu, có biện pháp tăng tỉ lệ huy động và tỉ lệ duy trì đối với HSKT có khả năng học tập đến trường học hòa nhập trên địa bàn quản lý.

Các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch dạy học, kế hoạch hoạt động GDHN phù hợp với các dạng tật, phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

Giáo viên chủ nhiệm có HSKT xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân theo quy định.

3. Công tác tuyển sinh và duy trì sĩ số HSKT tham gia GDHN

Các cơ sở giáo dục điều tra nắm chắc số trẻ trong độ tuổi trên địa bàn, đặc biệt đối với trẻ khuyết tật để có biện pháp huy động hết trẻ khuyết tật trong độ tuổi có khả năng học tập, tạo điều kiện cho trẻ được học hòa nhập tại trường học thuận lợi nhất.

UBND các phường, xã, đặc khu chỉ đạo thống nhất việc bàn giao giữa các trường Mầm non, Tiểu học, THCS đối với HSKT; cần bàn giao đầy đủ hồ sơ theo dõi HSKT (minh chứng về các bài kiểm tra, sổ kế hoạch giáo dục cá nhân...) trong quá trình theo học và chuyển hồ sơ lên cấp học trên nếu các HSKT đủ điều kiện học tập.

4. Thực hiện chương trình, tổ chức dạy học, hoạt động và kiểm tra đánh giá

a) Thực hiện chương trình, tổ chức dạy học, hoạt động

Tiếp tục thực hiện dạy học GDHN có hiệu quả, cần chú ý từ khâu xây dựng kế hoạch, thực hiện chương trình, xét miễn giảm nội dung hoặc môn học đối với HSKT tham gia học hòa nhập.

Chương trình giảng dạy cho HSKT được xây dựng trên cơ sở yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của chương trình cấp học, do đó giáo viên ngoài việc sử dụng sách giáo khoa hiện hành, có thể linh hoạt tham khảo, nghiên cứu, sử dụng một số tài liệu đặc trưng với từng dạng khuyết tật để linh hoạt phục vụ công tác giảng - dạy có hiệu quả. Trường hợp HSKT không có khả năng đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục chung, người đứng đầu các cơ sở giáo dục quyết định điều chỉnh, miễn, giảm, thay thế một số nội dung môn học hoặc một số môn học, hoạt động giáo dục cho phù hợp và được thể hiện trong Kế hoạch giáo dục cá nhân (KHGDCN). KHGDCN bao gồm các thông tin về: khả năng, nhu cầu; các đặc điểm cá nhân; mục tiêu năm học và mục tiêu học kì; thời gian, nội dung, biện pháp và người thực hiện; kết quả đánh giá và điều chỉnh sau đánh giá đối với người học. Đối với HSKT có thể theo học được chương trình chung, giáo viên không phải xây dựng KHGDCN, chỉ điều chỉnh trong dạy học.

Trong tổ chức các hoạt động giáo dục đảm bảo các yêu cầu và mục tiêu chung, cần khích lệ những HSKT tham gia, khai thác tốt khả năng của các em (cá biệt có những HS có khả năng bẩm sinh như múa, hát, vẽ, tính toán,...), điều đó hết sức có ý nghĩa trong GDHN.

HSKT có nhu cầu hỗ trợ đặc biệt được bố trí tiết học cá nhân trong nhà trường hoặc rèn luyện thêm ở các cơ sở giáo dục chuyên biệt tại địa phương (nếu có điều kiện) ngoài chương trình học và các hoạt động chung trong lớp học hòa nhập dành cho HSKT.

b) Đánh giá HSKT

Đối với cấp tiểu học: Thực hiện theo Điều 8 về Đánh giá học sinh ở trường, lớp dành cho NKT tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học;

Đối với THCS và THPT: Thực hiện theo Điều 11 về Đánh giá học sinh khuyết tật tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh THCS và THPT.

Khi đánh giá kết quả giáo dục của HSKT học hòa nhập, giáo viên lưu ý phải thực hiện theo nguyên tắc đồng viên, khuyến khích sự nỗ lực và tiến bộ của người học. Kết quả giáo dục môn học hoặc hoạt động giáo dục mà HSKT đáp ứng được yêu cầu chương trình giáo dục chung được đánh giá như đối với học sinh không khuyết tật nhưng có giảm nhẹ yêu cầu về kết quả học tập. Những môn học hoặc hoạt động giáo dục mà NKT không có khả năng đáp ứng yêu cầu chung được đánh giá theo kết quả thực hiện KHGDCN; không đánh giá những nội dung môn học, môn học hoặc nội dung giáo dục được miễn.

5. Nâng cao năng lực đội ngũ

Cơ sở giáo dục có trách nhiệm huy động, tiếp nhận HSKT tham gia học hòa nhập; vì vậy phải làm tốt công tác điều tra và công tác tuyển sinh đầu năm học.

Cơ sở giáo dục có học sinh tham gia GDHN cần có các hoạt động có tính chuyên đề về GDHN như: viết sáng kiến, tổ chức thao giảng, dự giờ về GDHN, qua đó bồi dưỡng giáo viên có chiều sâu và chất lượng hơn, hiệu quả hơn.

Cơ sở giáo dục có kế hoạch tổ chức tập huấn GDHN để phát triển năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên, nhân viên đáp ứng nhiệm vụ GDHN. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn về giáo dục khuyết tật nhằm chia sẻ kinh nghiệm và giải đáp các thắc mắc trong quá trình thực hiện của giáo viên; tổ chức các hội nghị, hội thảo giữa nhà trường, cá nhân, gia đình HSKT nhằm chia sẻ kinh nghiệm và phối hợp chăm sóc, giáo dục HSKT có hiệu quả.

6. Hồ sơ HSKT

Hồ sơ học sinh khuyết tật học hòa nhập, bao gồm:

a) Đối với cấp tiểu học

- Giấy chứng nhận khuyết tật do cơ quan có thẩm quyền cấp;
- Kế hoạch giáo dục cá nhân (Phụ lục 01);
- Giấy khai sinh (bản sao);
- Học bạ (như học sinh không khuyết tật);
- Sổ theo dõi chăm sóc sức khỏe (theo mẫu của cơ quan y tế);

- Giấy chứng nhận hoàn thành tiểu học;
- Các hồ sơ thực hiện về chính sách học bổng và hỗ trợ phương tiện, đồ dùng học tập theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH- BTC, các hồ sơ khác (nếu có);
- Các loại giấy tờ liên quan khác.

b) Đối với THCS và THPT

- Giấy chứng nhận khuyết tật do cơ quan có thẩm quyền cấp;
- Kế hoạch giáo dục cá nhân (Phụ lục 01);
- Giấy khai sinh (bản sao);
- Học bạ (như học sinh không khuyết tật);
- Sổ theo dõi chăm sóc sức khỏe (theo mẫu của cơ quan y tế);
- Bằng tốt nghiệp cấp THCS, THPT;
- Các hồ sơ thực hiện về chính sách học bổng và hỗ trợ phương tiện, đồ dùng học tập theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH- BTC, các hồ sơ khác (nếu có);
- Các loại giấy tờ liên quan khác.

7. Chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên và học sinh trong thực hiện GDHN

Các cấp quản lý cần tham mưu và tổ chức hoạt động tích cực để thực hiện có hiệu quả công tác xã hội hóa, hoạt động trợ giúp NKT. Vận động các tổ chức cá nhân, doanh nghiệp đầu tư tài trợ, trợ giúp về tài chính, kỹ thuật, các dịch vụ hỗ trợ GDHN, hỗ trợ HSKT.

Về chế độ cho giáo viên: Thực hiện theo Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật NKT;

Về chế độ của học sinh: Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của các Bộ trưởng Bộ GDĐT, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính quy định chính sách về giáo dục đối với NKT.

8. Công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục HSKT là trách nhiệm của nhà trường, gia đình và toàn xã hội. Nhà nước khuyến khích, tạo điều kiện để các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia vào công tác huy động HSKT ra lớp, tổ chức thực hiện GDHN cho HSKT.

Cơ sở giáo dục chủ động phối hợp với gia đình, các tổ chức liên quan, cộng đồng trong công tác huy động trẻ khuyết tật ra lớp, thiết kế hoạt động và lập kế hoạch cá nhân cho từng trẻ khuyết tật. Xây dựng môi trường GDHN thân thiện, an toàn, chất lượng và hiệu quả cho HSKT. Giáo dục học sinh lòng yêu thương

và giúp đỡ HSKT, tránh đối xử phân biệt, kì thị đối với HSKT.

Cơ sở giáo dục, chính quyền địa phương, các ban ngành, đoàn thể xã hội có liên quan có trách nhiệm tư vấn, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận tiện trong việc xác nhận mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật cho HSKT theo Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH. Giấy xác nhận khuyết tật là cơ sở để nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục và thực hiện các chế độ, chính sách về giáo dục HSKT theo quy định.

Gia đình phối hợp với nhà trường thực hiện chăm sóc, giáo dục cho HSKT theo kế hoạch giáo dục cá nhân; giúp đỡ, tạo điều kiện thuận tiện và cơ hội cho các em tham gia các hoạt động ngoài nhà trường để hòa nhập cộng đồng.

Các tổ chức xã hội, nhóm hỗ trợ cộng đồng phối hợp với ngành giáo dục tuyên truyền, nâng cao nhận thức về trách nhiệm chăm sóc, giáo dục HSKT; tạo môi trường thân thiện; hỗ trợ các hoạt động huy động HSKT ra lớp, chăm sóc, GDHN HSKT.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Sở GDĐT

Chủ trì, triển khai công tác GDHN theo kế hoạch phù hợp với trẻ em khuyết tật trên địa bàn thành phố.

Hướng dẫn các cơ sở giáo dục triển khai mô hình giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng theo chức năng của ngành.

Phối hợp với các sở, ban, ngành thành phố thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ cụ thể trong kế hoạch.

2. Đối với UBND các phường, xã, đặc khu

Trên cơ sở kết quả điều tra phổ cập, chỉ đạo các cơ sở giáo dục thống kê số liệu HSKT và có trách nhiệm phát hiện, huy động trẻ khuyết tật có khả năng học tập trên địa bàn ra lớp. Tổng hợp số liệu báo cáo về Sở GDĐT hàng năm (cập nhật số liệu báo cáo cuối học kì 1 và cuối năm học).

Phối hợp với các ngành liên quan thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ giáo viên chăm sóc, giáo dục HSKT học hòa nhập theo hướng dẫn¹. Phân công cán bộ chuyên môn theo dõi, kiểm tra, giám sát và đánh giá công tác GDHN dành cho HSKT của các cơ sở giáo dục thuộc quyền quản lý.

Có kế hoạch đầu tư, trang bị cơ sở vật chất, thiết bị đặc thù cho các cơ sở giáo dục có dạy HSKT học hòa nhập; đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục HSKT.

Rà soát và chấn chỉnh các trung tâm dạy trẻ khuyết tật tự phát trên địa bàn khi chưa được Sở GDĐT cấp phép thành lập theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục. Thông báo đến các cơ sở giáo dục, phụ huynh và cộng đồng

¹ Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2022 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật NKT.

các trung tâm và trường chuyên biệt dạy trẻ khuyết tật đảm bảo tính pháp lý theo quy định trên địa bàn thành phố (Phụ lục 02).

3. Đối với các cơ sở giáo dục

Rà soát, xây dựng kế hoạch GDHN cho HSKT tại đơn vị; lập và quản lý hồ sơ GDHN đối với mỗi HSKT học hòa nhập đảm bảo đúng quy định.

Bố trí HSKT vào các lớp cho phù hợp và tổ chức dạy học, quản lý HSKT học hòa nhập; tùy độ tuổi, dạng tật, mức độ tật và khả năng của trẻ để tiếp nhận, biên chế lớp học phù hợp với NKT; đảm bảo mỗi lớp học hòa nhập không quá 02 NKT. Trường hợp đặc biệt, thủ trưởng các cơ sở giáo dục căn cứ vào điều kiện thực tế có thể sắp xếp, bố trí thêm NKT trong một lớp học để đảm bảo cho những NKT có nhu cầu học hòa nhập đều được đi học.

Hướng dẫn giáo viên thiết kế nội dung chương trình giảng dạy phù hợp với mức độ khuyết tật của từng học sinh; xây dựng và thực hiện kế hoạch hoạt động can thiệp sớm, GDHN; xây dựng môi trường GDHN thân thiện, đảm bảo HSKT được tôn trọng, hỗ trợ, hợp tác và được tham gia bình đẳng trong mọi hoạt động giáo dục.

Chủ động phối hợp với chính quyền địa phương tư vấn, động viên và tạo điều kiện cho gia đình có con em bị khuyết tật đến cơ quan chức năng để khám và xác định mức độ khuyết tật theo Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH. Những học sinh có giấy khám kết luận của bệnh viện nhưng chưa được hội đồng cấp xã/phường thẩm định và cấp giấy chứng nhận thì chưa xem học sinh đó là khuyết tật; không xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân (KHGDCN) mà chỉ điều chỉnh trong dạy học. Cung cấp thông tin về giáo dục của HSKT đang học hòa nhập tại cơ sở giáo dục cho hội đồng xác định mức độ khuyết tật của UBND cấp phường, xã, đặc khu.

Phối hợp với gia đình, cộng đồng, cơ sở giáo dục chuyên biệt thực hiện GDHN hỗ trợ thực hiện các hoạt động can thiệp sớm và phát triển kỹ năng cơ bản cho NKT để hòa nhập cộng đồng.

Lãnh đạo nhà trường, tổ chuyên môn duy trì thường xuyên công tác kiểm tra, hỗ trợ việc thực hiện và sử dụng hồ sơ theo dõi HSKT của giáo viên. Điều chỉnh, bổ sung và xác nhận KHGDCN trong Sổ theo dõi sự tiến bộ của học sinh

4. Đối với giáo viên

Chủ động lập KHGDCN, điều chỉnh nội dung, phương pháp giảng dạy căn cứ trên khả năng và mức độ tiếp thu, nhu cầu thực tế của học sinh. Trước khi xây dựng KHGDCN, giáo viên phải có sự theo dõi, kiểm tra, đánh giá mức độ ban đầu của học sinh (về khả năng nhận thức, trình độ hiện tại, mặt mạnh, mặt hạn chế, nhu cầu, ...). Các nội dung, yêu cầu đối với học sinh phải cụ thể cho từng đối tượng, từng bài học, tránh tình trạng xây dựng kế hoạch và đánh giá mức độ hoàn thành của học sinh một cách chung chung, trừu tượng. Việc xây dựng kế hoạch cho học sinh phải đảm bảo tính phù hợp với học sinh, tạo cơ hội thành công để khi thực hiện các em có thể hoàn thành tất cả hoặc hoàn thành một phần của nhiệm

vụ. Trong quá trình soạn giáo án giáo viên phải thể hiện được mục tiêu cần đạt và nhiệm vụ trong từng hoạt động mà HSKT thực hiện trong tiết học đó.

Trực tiếp tham mưu với lãnh đạo nhà trường, tổ chuyên môn trong việc phối hợp giữa các lực lượng trong và ngoài nhà trường (giáo viên chuyên biệt, giáo viên làm tổng phụ trách Đội, gia đình, y tế, các đoàn thể...) để xây dựng và thực hiện KHGDCN của học sinh.

Xây dựng môi trường GDHN, thân thiện, đảm bảo HSKT được tôn trọng, hỗ trợ, hợp tác và được tham gia bình đẳng mọi hoạt động giáo dục.

Nhận, bàn giao hồ sơ HSKT vào đầu và cuối mỗi năm học.

5. Thông tin liên lạc

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ sở giáo dục liên hệ Sở GDĐT để được hướng dẫn; đầu mối liên hệ như sau:

- Đối với cấp tiểu học: Bà Ông Thị Vy Hiệp - Phó Trưởng phòng Phòng Giáo dục Tiểu học, Sở GDĐT, SĐT: 0983171440;

- Đối với cấp THCS và THPT: Bà Lê Nguyễn Sơn Trà – Chuyên viên Phòng Giáo dục Trung học và Học sinh, sinh viên, Sở GDĐT, SĐT: 0914524454.

Trên đây là hướng dẫn công tác giáo dục HSKT từ năm học 2025-2026, Sở GDĐT yêu cầu các đơn vị, trường học triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc, Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng Sở;
- Lưu: VT, GDTH_{Hiệp}.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Nguyễn Minh Thành

**DANH SÁCH CÁC TRUNG TÂM VÀ TRƯỜNG CHUYÊN BIỆT
DẠY TRẺ KHUYẾT TẬT ĐẢM BẢO TÍNH PHÁP LÝ
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**
(tại thời điểm tháng 9/2025)

STT	Đơn vị	Địa chỉ
1	Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập Đà Nẵng	40 Lý Chính Thắng, Hòa Khánh, Đà Nẵng
2	Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập Edunow	1456 Mê Linh, phường Hải Vân, thành phố Đà Nẵng
3	Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập Hướng Dương Vàng	57 - Lê Nhân Tông - Phường Quảng Phú - Thành phố Đà Nẵng
4	Trung Tâm Hỗ Trợ Phát Triển Giáo Dục Hòa Nhập Tư Thục Tâm Tuệ Nhi Núi Thành	Đường Nguyễn Chí Thanh, Khối Phố 3, Xã Núi Thành, Thành Phố Đà Nẵng
5	Trung Tâm Hỗ Trợ Phát Triển Giáo Dục Hòa Nhập Tư Thục Tâm Tuệ Nhi	228 Trần Quý Cáp, Phường Bàn Thạch, Thành Phố Đà Nẵng
6	Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập Sơn Ca	99/34 Núi Thành, Phường Hải Châu, Đà Nẵng
7	Trường Chuyên biệt Tương Lai Đà Nẵng	Cơ sở 1: 22 Trần Bình Trọng, phường Hải Châu, TP. Đà Nẵng Cơ sở 2: 88A Huy Cận, phường Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng
8	Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hoà nhập Hoa Xương Rồng	74 Nguyễn Quang Diêu, Hoà Xuân, Đà Nẵng
9	Trung Tâm Hỗ Trợ Phát Triển Giáo Dục Hòa Nhập Tư Thục Ánh Dương	18b Phước Trung , phường Hội An , thành phố Đà Nẵng
10	Trung tâm GDĐT Ngôn ngữ kí hiệu và Hỗ trợ Người Điếc Miền Trung (quận Hải Châu)	28 Châu Thượng Văn, Phường Hòa Cường, TP Đà Nẵng
11	Trung tâm Hỗ trợ Phát triển giáo dục hòa nhập tư thục Hoa Mặt Trời	Tổ 6, khối phố Hương Sơn, phường Hương Trà, TP Đà Nẵng
12	Trung tâm hỗ trợ và Giáo dục hòa nhập đối với trẻ khiếm thính Quảng Nam	Khối phố Cổ Đông An, phường Điện Bàn Đông, TP Đà Nẵng
13	Trung tâm Hỗ trợ Phát triển giáo dục hòa nhập tư thục Hoa Mặt Trời Núi Thành	Thôn Văn hóa Vân Trai, xã Núi Thành, TP Đà Nẵng

Tổng cộng danh sách này có 13 trung tâm./.